TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 08 – 8 – 2025
V/v "Tranh chấp xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có****:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Như.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Minh Hoàng.

Ông Trần Hoàng Giang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Tú là Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Cà Mau.

Ngày 08 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 197/2025/TLST–HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2025 về: "Tranh chấp xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2025/QĐXXST–HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Cao Hòa K, sinh năm 1985 (Vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp H, xã T, huyện P, tỉnh Cà Mau (nay là ấp H, xã N, tỉnh Cà Mau).

- *Bị đơn:* Bà Mai Thị U, sinh năm 1989 (Vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp H, xã T, huyện P, tỉnh Cà Mau (nay là ấp H, xã N, tỉnh Cà Mau).

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai đề ngày 02/6/2025 nguyên đơn ông Cao Hòa K bày:

Về hôn nhân: Ông và bà Mai Thị U chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện P, tỉnh Cà Mau (nay là UBND xã N, tỉnh Cà Mau). Trong thời gian chung sống thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do tính cách không hoà hợp, không tìm được tiếng nói chung và mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, hiện vợ chồng đã không còn chung sống với nhau từ tháng 6/2022 đến nay.

Xét thấy, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu được ly hôn với bà U.

Về nuôi con chung: Có 01 người con tên Cao Trà M, sinh ngày 14/8/2006. Hiện con chung đã trưởng thành và có khả năng lao động nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn bà Mai Thị U đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia tố tụng nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do và không cung cấp tài liệu, chứng cứ hay ý kiến đối với nội dung khởi kiện của ông Cao Hòa K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ông Cao Hòa K khởi kiện xin ly hôn với bà Mai Thị U là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bà Mai Thị U cư trú tại ấp H, xã N, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Ông Cao Hòa K có đơn xin xét xử vắng mặt; bà Mai Thị U đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Ông Cao Hòa K và bà Mai Thị U tự nguyện kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 48/2022 ngày 09/5/2022 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện P, tỉnh Cà Mau (nay là UBND xã N, tỉnh Cà Mau) nên hôn nhân giữa ông K và bà U là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận. Ông K nhận thấy trong cuộc sống hôn nhân không hoà thuận, không hạnh phúc, thường xuyên cự cải. Nguyên nhân là do tính tình không hoà hợp, bất đồng ý kiến và quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Từ đó, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và mâu thuẫn trở nên trầm trọng. Xét thấy, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên ông K yêu cầu được ly hôn. Đối với, bà U đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia tố tụng nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do và không cung cấp tài liệu, chứng cứ hay ý kiến đối với nội dung khởi kiện của ông K. Từ đó cho thấy, bà U không mong muốn hàn gắn tình cảm. Xét thấy, mâu thuẫn của ông K và bà U đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông K, cho ông K được ly hôn với bà U.

[2.2] Về nuôi con chung: Có 01 người con tên Cao Trà M, sinh ngày 14/8/2006. Hiện con chung đã trưởng thành và có khả năng lao động nên không xem xét giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm ông K phải chịu theo quy định tại khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Về hôn nhân: Cho ông Cao Hòa K được ly hôn với bà Mai Thị U.

Về nuôi con chung: Có 01 người con tên Cao Trà M, sinh ngày 14/8/2006. Hiện con chung đã trưởng thành và có khả năng lao động nên không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm ông Cao Hòa K phải chịu 300.000 đồng. Ông Cao Hòa K đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0004189 ngày 02 tháng 6 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau (nay là Thi hành án dân sự tỉnh C) được chuyển thu.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Khu vực 3 - Cà Mau;
- Phòng THADS Khu vực 3 - Cà Mau;
- UBND xã Nguyễn Việt Khái, tỉnh Cà Mau;
(Giấy CNKH số 48 ngày 09/5/2022)
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Như